

Đẹp giặc xong, làm vua trị nước
 Ở trên ngôi vừa được bảy năm (782)
 Một lòng vì nước vì dân
 Khi ngài tạ thế nhân tâm sứt sùi

Ngài đã vì mệnh trời , quốc tổ
 Dâng tôn ngài Bố Cái Đại Vương
 Cầm quyền giữ mối kỷ cương
 Giúp dân bẻ gãy gông cùm ngoại bang

Con Phùng An thay cha kế nghiệp
 Bị nhà Đường uy hiếp đánh tan
 Triệu Xương cai trị cử sang
 Làm quan Đô Hộ An Nam lúc này (791)

Nửa thế kỷ từ ngày mất nước (790 - 840)
 Cứ mỗi lần, kẻ trước kẻ sau
 Sang làm Thứ Sử Giao Châu
 Tên nào cũng trở thành giàu có thêm

Tội cho dân lên rừng xuống biển
 Mò ngọc trai, tìm kiếm ngà voi
 Cong lưng tôi mọi cho loài
 Ngoại bang xâm lược tác oai dân mình

DƯƠNG THANH (819)

Năm Kỷ Hợi (819) Dương Thanh thứ sử
 Người Giao Châu chiêu dụ dân quân

Phất cờ khởi nghĩa đánh tan
 Giết Lý Tượng Cổ tham tàn hiếp dân

Mấy năm sau Dương Thanh tử trận
 Người Nam Chiếu Hoàn Động kéo sang
 Cùng đi có cả Hoàn Vương
 Là vua Lâm ấp lên đường xâm lăng

NAM CHIẾU XÂM LĂNG (858)

Năm Mậu dần, An Nam loạn lạc (858)
 Khắp mọi nơi đói khát triền miên
 Bên trong xã hội không yên
 Cõi ngoài Nam Chiếu chiếm nguyên mấy vùng

Quân Nam Chiếu hung hăng xâm lấn
 Đuổi quân Đường đến tận biên cương
 Thành mất, tướng chết thảm thương
 Giết ngay Sái Tập nhà Đường năm sau (863)

Quân Nam Chiếu cầm đầu một cội
 Đuổi giặc Đường ra khỏi Giao Châu (863)
 Đặt viên Tư Tấn ngôi cao
 Từ đây đất Việt thuộc vào người Man

Quân Nam Chiếu hai lần lấy đất
 Đường binh thua mất mật Hải Môn
 Quan dân thất đảm kinh hồn

Vừa bắt vừa giết dễ hơn vạ người

Nhà Đường sai Cao Biền sang đánh (846)

Với mưu đồ bình định Giao Châu

Chủ trương trấn áp làm đầu

Xây thành khấn đất làm cầu giao thông

Năm Bính Tuất (866) xem xong dự án

Cao Biền cho đào móng sửa sang

La Thành xây mới khang trang

Nhà hơn bốn chục vạn gian để dùng

Đi một vòng gần hai nghìn trượng

Đắp quanh thành một đoạn đê cao

Vọng lâu liên kết cùng nhau

Châu mai bốn mặt thêm vào phía trên

Lại đào kênh Thiên Vy lấy lối (867)

Để ghe thuyền lui tới thông thương

Về sau dân gọi Cao Vương

Cao Biền đã ở đất Nam mấy đời

Đến năm Tý (880) lòng người không thuận

Bèn dấy lên tổng tấn công ngay

Đuổi tên Tăng Cỗ chạy dài

Lại thêm Nam Chiếu tác oai bên ngoài

Quân Nhà Đường không ai cai quản

Chạy xô nhau kinh mạn bỏ thành

Nhắm đường Ung Quảng cho nhanh

Sau lưng để lại vô vàn binh lương

Thuở bấy giờ dân đang khổ ải

Một là do quan lại nhà Đường

Hai là Nam Chiếu nhiều nương

Chúng cùng cướp bóc phá tan nước mình

Giặc hai bên mặc tình vơ vét (905)

Chúng tha hồ càn quét nhân dân

Núi sông mấy bận qua phân

Lòng người uất hận chỉ mong có ngày

KHÚC THỪA DỤ (906 -907)

Khúc Thừa Dụ vừa ngay khi ấy

Với danh gia nổi dậy cơ đồ

Một lòng vì nước mà lo

Cùng dân khởi nghĩa, đắp mô chiếm thành

Giặc giả phong "Đồng Bình Chương Sự"

Kèm theo chúc Tiết Độ Sứ quân

Dụ người mong được lòng dân

Dịu cơn phần uất của dân Việt mình(906)

Giặc biết đâu, người anh hùng ấy

Xoay thế cờ đoạt lấy thời cơ
Cùng dân giữ vững cõi bờ
Dễ dàng bề gãy ý đồ mưu thâm

KHÚC HẠO (907 - 917)

Mới ba năm mà người vội thác
Con : Khúc Hạo gánh vác lên thay (907)
Một trang anh kiệt nhân tài
Lấy dân làm gốc vạch ngay tỏ tường

Nhà cải cách kiếm đường phát triển
Từ nghèo nàn sẽ biến ấm no
Tổ chức quản lý phân cho
Từng châu, từng phủ phải lo chu toàn

Đừng đầu Tỉnh là viên Quán Giáp
Giáp, chia thành từng xã nhỏ hơn
Lựa người lệnh trưởng khôn ngoan
Bình quân thế ruộng vương tròn cho dân

Lấy an lạc, khoan dung, giản dị
Làm phương châm cai trị nhân dân
Cải cách hành chính dần dần
Quốc gia đổi mới ngày càng thắm tươi

Khi tạ thế chọn người kế vị
Suốt đời vua chỉ nghĩ đến dân
Giữ cho đất nước hùng cường
Dân thêm giàu mạnh ngày càng mở mang

Để giang sơn ngày càng vững chắc
Phải đối đầu với giặc Bắc phương
Ngoại giao khôn khéo nhún nhường,
Sứ thần trao đổi bình thường với nhau

Nơi địa đầu giữ yên biên giáp
Với Chiêm Thành, Chân Lạp phương Nam
Phân chia ranh giới rõ ràng
Đặt quân canh giữ sẵn sàng chặn ngay

KHÚC THỪA MỸ (917 - 923)

Khúc Thừa Mỹ lên thay Khúc Hạo (917)
Sai sứ thần sang báo vua Lương
Giữ tình giao hảo bình thường
Nhận cờ Tiết Việt tượng trưng Phiên thần (919)

Quân Nam Hán mạnh tâm chiếm đoạt
Lý Khắc Chính được cất đem qua
Bình hùng tướng mạnh quân xa
Mạnh tâm chiếm lại nước ta bấy giờ

Năm Canh Dần kẻ thù Nam Hán (930)
Lấy đất đai ở quận Giao Châu
Đại La, Hoan , Ái thu vào

Cất quân mấy vạn đánh vào Champa

Thứ sử mới tên là Lý Tiến
Được điều sang trợ giúp việc quân
Nhưng mà thế giặc đã tàn
Đại La giữ được mấy phần chung quanh

Ở Dương Xá vang danh Bộ Tướng
Người họ Dương hào trưởng năm xưa
Ba ngàn quân sẵn phòng ngừa
Phất cờ khởi nghĩa diệt chừa ngoại xâm

Dương Đình Nghệ phá tan bọn giặc
Đuổi thứ sử vây bắt tàn quân
Giết thêm Trần Bảo hung thần
Tự xưng Tiết Độ Sứ Quân cầm quyền

DƯƠNG ĐÌNH (Diên) NGHỆ (931 - 938)

Dương Đình Nghệ giữ yên đất nước
Coi binh quyền mới được bảy năm
Thì tên Nha Tướng gian thâm
Là Kiều Công Tiễn manh tâm hại người (937)

Ham địa vị giết ngay chủ cũ
Công Tiễn kia dạ thú lòng lang
Cũng vì ham chức, làm càng
Rước quân ngoại tộc phá tan cơ đồ

QUYỂN BA

NGÔ QUYỀN (938-944)

Tính kể từ đầu năm Mậu Tuất (938)
Đất nước ta quả thật rối bời
Lăm le Nam Hán bên ngoài
Bên trong nội loạn lòng người oán than

Đất nước chìm trong cơn nguy biến
Vua Nam Hán muốn chiếm nước ta
Sai con Hoằng Tháo đem qua
Binh hùng tướng mạnh để mà xâm lăng

Chúa Nam Hán chiếu ban mũ áo
Cho Vạn Vương Hoằng Tháo tiên phuông
Cử thêm binh mã lên đường
Chiến thuyền theo hướng Bạch Đằng tiến vô

Còn riêng y, đóng đô Bắc Bạch
Ở Hải Môn ứng trực sẵn sàng
Nghe tin quân giặc tràn sang
Ngô Quyền gấp rút chặn đường , đánh ngay

Trước giết Tiễn , sau bày thế trận
Sông Bạch Đằng dụ chúng tiến sâu
Cọc ngầm từng khoảng cách nhau
Đợi khi nước lớn trên bầu đổ ra

Thuyền của ta nhấp nhô mặt sóng
Tháo tức mình nổi trống tiến quân
Đuổi theo sát khí đằng đằng
Quân ta giả chạy, theo giòng nước xuôi

Rồi đột nhiên ta quay phản kích
Khi nước triều vừa kịp rút nhanh
Đánh cho một trận tan tành
Quan quân tướng giặc thất kinh rụng rời

Thuyền của địch đâm lòi cọc sắt
Nát lũng sườn khiến giặc thất kinh
Nhác trông lại thấy Ngô Quyền
Oai phong lẫm liệt trên thuyền chỉ huy

Ta chẻ đôi, phân ly đội ngũ
Giặc bỏ thuyền lố nhố lên bờ
Hán quân đâu thể nào ngờ
Lọt vòng mai phục ta chờ từ lâu

Địch khiếp vía đâm đầu tháo chạy
Còn quân ta thấy vậy đánh luôn
Dồn cho chúng đến cùng đường
Bắt ngay Hoảng Tháo, trước quân chém liền

Chúa Nam Hán vật mình đau đớn
Biết con đà tử trận, phan thây
Xác con để lại đất này

Giận mình không đủ sức tài cứu con

Bạch Đằng Giang, sông xưa hùng dũng
Tiếng sóng rền còn vọng đầu dây
Hồn thiêng chót vót chân mây
Ngọn cờ độc lập tung bay trên thành

Người ta bảo có vành ánh sáng (898 - 944)
Khi vua sinh tỏa rạng khắp nơi
Khí thiêng un đúc nên người
Tướng đi tựa hổ, nốt ruồi ngang lưng

Có trí dũng, sức nâng được vạc
Lúc trẻ thơ mẹ đặt Ngô Quyền
Cùng con Dương Nghệ kết duyên
Được phong Nha tướng cầm quyền Ái Châu

Đất Đường Lâm ơn sâu vũ lộ
Chọn Loa Thành làm chỗ đóng quân
Lập Dương hoàng hậu, chiêu đàn
Đặt ra chức tước cho hàng thân vương

Chế nghi lễ, đai cân phẩm phục
Thiết triều đình theo bậc đế vương
Ngài vừa bốn bảy thì băng
Ở ngôi cứu ngũ Việt Thường sáu năm (941)

Một chiến thắng ngàn năm để lại
Sông Bạch Đằng mãi mãi thiên thu

Đường Lâm xây dựng cơ đồ
Ngô Vương lưu dấu để cho đến giờ

DƯƠNG BÌNH VƯƠNG (945-950)

Ngô Xương Ngập kế thừa ngôi báu
Có Tam Kha là cậu của mình
Di thư Vua viết phân minh
Giao Kha giúp rập con mình lên ngôi

Nhưng Tam Kha nuốt lời di chúc (945)
Tên gian thần thừa lúc ấu vương
Mon men trở dạ bất lương
Cướp ngôi của cháu , Bình Vương xưng càn

Dương Tam Kha mưu gian hại cháu
Bọn cận thần cho dẫu đa mưu
Cũng không giấu được ý đồ
Soán ngôi phản nghịch dỏ trò mị dân

HẬU NGÔ VƯƠNG (951-965)

Ngô xương Văn nhân danh triều cũ
Cùng hai người họ Đỗ, họ Dương
Dùng mưu bắt được Bình Vương
Bảo toàn cơ nghiệp nối giòng họ Ngô

Văn cùng anh cùng lo việc nước

Sau Xương Ngập lẫn lút chuyên quyền
Muốn giành tất cả làm riêng
Gây nên chia rẽ anh em trong nhà

LOẠN SỨ QUÂN (966)

Loạn sứ quân tạo ra thảm cảnh (966)
Mười hai phe tranh đánh lẫn nhau
Sứ quân tên họ như sau :
Lý Khuê, Bạch Hổ, Đằng Châu chiếm thành

Đất Thái Bình Nguyễn Khoan hùng cứ
Đỗ Cảnh Thạc, Xương Xí, Nguyễn Siêu
Lã Đường, Kiều Thuận tiếp theo
Rồi Ngô Nhật Khánh lại gieo kinh hoàng

Kiều Công Hãn giành dân với Tiệp
Loạn sứ quân chém giết lẫn nhau
Chiến tranh mãi đến năm sau
Cuối cùng Bộ Lĩnh tóm thâu nước nhà (968)

ĐINH BỘ LĨNH (968 -980)

Đinh Bộ Lĩnh vốn là bộ tướng
Của sứ quân Trần Lãm Minh Công
Châu Hoan thứ sử : cha ông
Quê người ở đất Đại Hoàn Hoa Lư

Mồ côi cha kể từ thuở bé

Mẹ họ Đàm quanh quẽ nuôi con
 Ngày thường với trẻ cùng thôn
 Tréo tay làm kiệu suy tôn mà đùa

Cầm cờ lau, tay khua nghi trượng
 Chơi như là điều tướng, khiển binh
 Người già thấy thế làm kinh
 Trẻ này sau lớn ắt thành đế vương

Quả nhiên sau, khương cường khôn lớn
 Đầu quân về dưới trướng Minh Công
 Cùng dân dấy nghĩa xưng hùng
 Sứ quân hàng phục cuối cùng tôn lên

Vạn Thắng Vương thành tên người gọi
 Bởi mỗi lần trống nổi xuất quân
 Điều binh tốc thắng như thần
 Khiến cho hùng trưởng quy hàng dưới tay

Năm Mậu Thìn lên ngai Hoàng Đế (968)
 Dời đô về kinh ấp Hoa Lư
 Đắp thành, bảo vệ kinh đô
 Sáu quân binh mã để lo giữ gìn

Đại Cồ Việt đặt tên cho nước
 Dùng kinh tế liệu trước cho dân
 Nghiêm minh trái lệnh bất tuân
 Vạc dầu củi sắt để răn mọi người

Vua lại sai phân chia nhiệm vụ
 Chọn nhân tài để bổ làm quan
 Biên niên, lịch sử rõ ràng
 Ghi từng sự kiện để làm tàng thơ

Chia binh ra quân cơ mười đạo
 Cấp quân trang, mũ áo chỉnh tề
 Định phân cấp bậc uy nghi
 Đạo, Quân, Lữ, Tốt, Ngũ ghi rõ ràng

Đinh Tiên Hoàng lập năm hoàng hậu
 Quá yêu con thơ ấu Hạng Lang
 Phong làm Thái Tử thay vương
 Buộc con Đinh Liễn phải nhường cho em

Năm Bính Tý thương thuyền các nước (976)
 Lần đầu tiên dừng bước đất ta
 Đem dâng phẩm vật lụa, ngà
 Cống triều cốt để làm quà giao thương

Cuộc ngoại thương đầu tiên từ đây
 Cửa nước ngoài muốn cậy nhờ ta
 Bán buôn trao đổi lại qua
 Giữa dân các nước diễn ra trong vùng

Liễn mất quyền, sinh lòng chiếm đoạt
 Giết Hạng Lang tội ác Việt Vương
 Vì ngôi làm việc bất lương

Nhấn tâm đến nỗi coi thường tình thâm (797)

Việc như thế nẩy mầm bạo loạn
 Tên Đỗ Thích thí mạng nhà vua
 Khi ngài an uống say sưa
 Trong sân cung cấm bấy giờ nửa đêm

Hắn giết thêm Việt Vương Đinh Liễn
 Rồi trèo tường lén ẩn trong cung
 Bị quan Nguyễn Bặc truy lùng
 Tìm ra hung thủ bên trong lỗ vò

Tên Đỗ Thích bấy giờ bị bắt
 Thân thể y băm nát thịt xương
 Đáng đời răn kẻ làm gương
 Âm mưu thoán đoạt ngôi vương của người

Việc hại người chung quy là thế
 Chuyện quốc gia phải để vô tư
 Bỏ trưởng mà lấy con thơ
 Lập năm hoàng hậu cơ đồ e hư

Rước linh cửu vua rồi đem táng
 Mã Yên Sơn thuộc huyện Trường Yên
 Quần thần đưa trẻ cầm quyền
 Vừa tròn sáu tuổi đã lên ngai vàng

ĐINH PHẾ ĐẾ (979 - 980)

Quan đại thần Lê Hoàn nhiếp chánh (980)

Mưu thông gian với cánh họ Dương
 Vân Nga thái hậu tôn vương
 Cùng quan Cự Lạng dọn đường đoạt ngôi

Vở hài kịch đến hồi ngoạn mục
 Trong triều đình gặp lúc lao đao
 Ngang nhiên nội phủ đi vào
 Quan quân áo trận ào ào nói năng

ĐẠI HÀNH HOÀNG ĐẾ (980 - 1005)

Tôn Thập Đạo nối chân Thiên Tử
 Năm Canh Thìn khai thái tân quân (980)
 Tung hô vạn tuế mấy lần
 Vân Nga thái hậu cúi dâng áo bào

Lẽ đương nhiên nhân nào quả ấy
 Bộ Lĩnh xưa từng lấy vợ người
 Trớ trêu cho cái sự đời
 Vợ mình kẻ khác cướp rồi biết chẳng ?

Quê Ái Châu Lê Hoàn xưng đế
 Lấy vợ vua : Dương thị phu nhân
 Lên ngôi Hoàng hậu để gần
 Mười hai trai lớn lần lần phong vương

Năm Canh Thìn Tống vương hạ chiếu (980)
 Sai Đa Tốn mang biểu thư sang
 Vừa đe, vừa dọa, vừa nường

Tung đòn tâm lý dọn đường xuất quân

Tổng chia quân ra làm bốn mũi
Hướng Bạch Đằng đường thủy tiến qua
Hội quân ở đất Đại La
Lạng Sơn binh bộ chia ba kéo vào

Hầu Nhân Bảo làm Giao Châu sứ (980)
Tôn Hoàng Hưng, Khâm Tộ theo chân
Lưu Trùng đốc thúc thủy quân
Hơn ba vạn đưa lên đường vượt sang

Hầu Nhân Bảo dương dương tự đắc
Kéo quân vào đi tắt lối sông
Vừa qua gần tới Chi Lăng
Bị ta phục kích giết phẳng ngay liền

Giặc khiếp đảm thất điên, bát đảo (981)
Lê Đại Hành vũ bão tiến công
Giặc phơi thây chết đầy đồng
Đánh tan ba vạn quét xong giặc thù

Bắt Phụng Huân, trói gô Quân Biện
Giải giặc Tàu về đến Hoa Lư
Bộ binh Khâm Tộ thua to
Tổng Vương xuống chiếu truyền thu quân về

Vua nước Tống suy đi tính lại
Dùng chiến tranh không khỏi thương vong
Chi bằng đưa chế sách phong
Giữ cho thông hiếu được lòng hai bên

Lê Đại Hành nắm quyền quân lữ
Sai Tử An mở lộ Bắc Nam (992)
Thân hành đánh chiếm Nam Man
Chém Bê Mi Thuế kinh hoàng dân Chiêm

Vì trước đó người Chiêm bắt giữ
Quan Từ Mục, Ngô Tử Canh sang
Đưa thư hỏi tội Hoàn Vương
Lâu nay không thấy đưa sang cống triều

Trăm cung nữ bắt theo về nước (982)
Lẫn bạc vàng lấy được trong cung
Nhà sư Thiên Trúc bị cùm
Theo quân chiến thắng đi cùng di quan

Vua ra lệnh phá tan tông miếu
Hủy thành trì quốc bửu thu gom
Đánh Chiêm một trận thất hồn
Rửa xong cái nhục dâm giam sứ thần

Đối với Tống dần dần thông hiếu
Sai sứ thần dâng biểu Ung Hy
Xin làm tiết trấn biên thù (985)
Đến năm Thuận Hóa phong vì Quận Vương (995)

Khéo ngoại giao khi cường, khi nhược
 Lúc sứ thần Lý Giác sang thăm (987)
 Vua sai Su Thuận giả làm
 Chèo đò đưa sứ, đối ngâm thơ rằng :

"Bạch mao phô lục thủy
 Hồng trạo bãi thanh ba"
 Hai người ứng đối ngâm nga
 Giác càng kính phục về nhà tấu lên

Vua cho trả bọn Quách Quân biện
 Là tù binh trong trận Chi Lăng
 Nhân khi Sứ Tống sang thăm
 Tổ tình hòa hiếu nhún nhường của ta

Vua cầm quyền, trông xa thấy rộng
 Là một người lương đồng tài cao
 Giỏi tài nội trị ngoại giao
 Giỏi tài khai khẩn vét đào kênh mương

Năm Quý Mão (1003) trên đường thị sát
 Kênh Đa Cái hết nước cạn khô
 Vua liền ra lệnh truyền cho
 Quân dân nạo vét để đưa nước vào

Giặc Cử Long lâu lâu quấy rối
 Vua đích thân đi tới Cùng Giang
 Điều quân, bày trận dọn đường

Kêu trời ba tiếng đánh trần, giặc tan

Nam Bình Vương tước phong của Tống
 Vì bãi binh ở Trấn Như Hồng
 Vua Tàu cũng muốn đẹp lòng
 Nên sai sứ đến tặng công cho ngài

Việc Ất Mùi (995) quan quân Giao Chỉ
 Trăm chiến thuyền trực chỉ Trung Hoa
 Hành quân tốc chiến từ xa
 Như Hồng thị trấn vòng qua đánh vào

Châu Tô Mậu, Ung Châu nước Tống
 Cũng bị ta chiếm đóng mấy ngày
 Chiếm rồi cho rút ra ngay
 Để mà nhắc nhở cho người biết ta

Sai quan nha đúc tiền Thiên Phúc (984)
 Xây thêm lầu Long Lộc, Trường Xuân
 Dựng nhà trên núi Đại Vân
 Điện vàng, Điện bạc sức dân đổ vào

Đối với nước tài cao trông thấy
 Nhưng việc nhà chẳng mấy kỷ cương
 Anh em không biết nhún nhường
 Mưu giành ngôi báu tranh vương đoạt quyền

TRUNG TÔNG HOÀNG ĐẾ (1005)

Điện Trường Xuân vào năm Ất Ty
 Vua băng hà chiếu chỉ truyền ngôi
 Anh em giành giật ghế ngồi
 Cuối cùng Long Việt là người được may

NGỌ TRIỀU HOÀNG ĐẾ (1005 -1009)

Lê Long Đĩnh sai người hạ sát
 Giết anh mình để đoạt ngôi vua
 Sửa quan chế đổi triều vua
 Rập khuôn theo đúng kiểu như bên Tàu (1006)
 Mẹ Long Đĩnh tên Hầu Di Nữ ?
 Là một người gốc ở Champa
 Hai vua bà đã sinh ra
 Nửa mang máu Việt , nửa là Champa

Long Đĩnh có : bốn bà hoàng hậu
 Xin Tàu cho mũ áo dát vàng (1009)
 Tống triều chấp thuận gởi sang
 Vua mang ngưu trắng đem dâng Bắc Triều
 (1007)

Theo Sử ký lăm điều quái đản
 Được gán cho Long Đĩnh - Minh vương
 Một là dâm dăng bạo tàn
 Hai là ác đức coi thường mạng dân ?

Như chuyện lấy : thằng lùn làm gỏi
 Bắt trẻ thơ ra gọi cho ăn
 Bắt người trần nước sủi tâm
 Bắt người xẻo thịt, bắt nằm chuồng heo

Bắt trèo cây cheo leo cao vút
 Đốn gốc để cho rớt xuống chơi
 Lấy cỏ tranh quấn vào người
 Rồi đem đốt lửa vua tôi giải sầu

Lại róc mía trên đầu sư trọc
 Rồi giả vờ như sóc nhằm gai
 Thả tay vua để dao rơi
 Đầu sư gọi máu, vua cười vỗ tay

Vua lại sai cho người bắt rắn
 Bỏ vào quần để dặng dọa chơi
 Lão bà hoảng vía la trời
 Vỗ tay thích chí vua cười bò lăn

Lúc thiết triều vua nằm nghiêng ngả
 Bởi vì người đã quá ham mê
 Tử sắc, dâm dật ê chề
 Mắc thêm bệnh trĩ khó bề ngồi lâu

Tên "Ngọ triều" bắt đầu từ đó
 Tắm điện lâu là chỗ vua băng
 Đồng dao lên tiếng hát rằng :

"Ngọa triều hoàng đế" là thằng quái thai

Có một điều mà đời chẳng hiểu

Tại sao vua dâng biểu xin kinh ? (1007)

Đắp đường, dựng cột, đào kênh ?

Đóng thuyền để chở bộ hành sang sông ?
(1009)

Trong bốn năm coi trông việc nước

Đã năm lần chinh phạt phiến quân

Nếu vua là kẻ hôn quân

E rằng phải xét cân phân mọi bề

Nhà Tiền Lê tuyệt dòng từ đây

Kỷ Dậu niên triều ấy mất ngôi (1009)

Cầm quyền hăm chín năm trời

Thay vua họ khác hai ngày lạ chưa ? !

Đã mấy lần cơ đồ nguy biến

Cảnh sơn hà lâm nạn chiến tranh

Quốc gia chìm nổi gập ghềnh

Cuối cùng vẫn thắng xích xiềng ngoại bang

QUYỂN BỐN

LÝ THÁI TỔ (1010 - 1028)

Lý Công Uẩn vốn dân Cổ Pháp

Sinh ra đời đúng bậc minh vương

Lên ngôi hoàng đế Việt Thường

Là người khoan thứ tình tường việc dân

Cha không có, mẹ người họ Phạm

Chùa Tiêu Sơn giao hợp thần nhân

Sinh vua tuần tú bội phần (974)

Năm lên ba tuổi cho làm con nuôi

Lý Khánh Văn nhận nuôi đứa bé

Trẻ thông minh đủ vẻ lương tường

Sư chùa Lục Tổ rất thương

Nói rằng : Không phải người thường thế đâu

Mãi về sau lời sư Vạn Hạnh

Đã trở thành định mệnh quốc gia

Nhiều năm rông rã trôi qua

Tiên tri lúc trước quả là đúng ngay

Sau hai ngày vua Lê Long Đĩnh

Chết chưa chôn thì chuyện xảy ra

Trong triều nổi cuộc phong ba

Nguyễn Đề , Cam Mộc đứng ra nói rằng :

"... Bọn ta không nhân lúc này cùng nhau
sách lập Thân vệ (Lý Công Uẩn) làm thiên tử ,
lở bối rối có xảy ra tai biến gì ,
liệu chúng ta có còn giữ được cái đầu hay không
? "

Cuộc chính biến tôn vương chớp nhoáng
 Kế hoạch xong chỉ đúng hai ngày
 Cho dù ai muốn trở tay
 Cũng không xoay được đổi thay cuộc cờ

Lý Công Uẩn , cơ đồ có sẵn
 Kẻ khôn ngoan dưới trướng khá nhiều
 Thiên sư Vạn Hạnh phò theo
 Thái sư Khuôn Việt đem điều nghĩa nhân

Gốc là dân mỗi giếng trị nước
 Việc khởi đầu làm trước lên ngôi
 Bỏ giếng lưới, bỏ giam người
 Đại xá thiên hạ đổi đời từ đây

Vua xuống chiếu từ rày có việc
 Không thuận lòng giải quyết với nhau
 Được quyền diện kiến trình tâu
 Vua thân phán quyết ngỏ hầu minh oan

Lại hạ lệnh : người đang trốn tránh
 Cho phép về lại cảnh quê hương
 Áo cơm giúp kẻ cùng đường
 Tha người Nam Chiếu cấp lương đưa về

Vua lại phê, ba năm tha thuế
 Sửa đình chùa đổ nát hư hao
 Công, hầu, khanh tướng ban trao

Chọn người xứng đáng để giao trọng quyền

Viết chiếu truyền, dời đô đến chỗ (1010)
 Thành Đại La đất cổ Cao Vương
 Vùng này đất phẳng mười phương
 Long châu, hổ phục dị thường địa linh

Nhìn địa hình, đông, tây, nam, bắc
 Thế đất này nét sắc mà oai
 Vì dân lập kế lâu dài
 Tính theo vận nước nhân tài hội đây

Lạ lòng thay, thuyền vua vừa đến
 Có rồng vàng xuất hiện trên sông
 Đổi tên thành gọi Thăng Long
 Mùa thu tháng bảy khởi công dựng nền (1010)

Điện Càn Nguyên nơi coi triều chính
 Điện Tập Hiền hướng định chánh Nam
 Năm sau là Điện Long An
 Phía đông Giảng Võ Thư Tàng kế bên

Bốn cửa thành : Tương Phù, Quán Phúc
 Cửa phía Bắc Diệu Đức mở ra
 Đại Hùng theo hướng Tây qua
 Tường cao hào chắn phía xa ngoại thành

Cửa Đan Phượng thông liền Uy Viễn
 Bậc thềm rồng trước Điện Cao Minh

Thăng Long quang cảnh hữu tình
 Nghênh Xuân cung cấm, ngoại thành chùa
 Nghiêm

Đổi niên hiệu Thuận thiên để tính (1010)
 Chúc đặt ra phân định rõ ràng
 Sắc phong cho sáu bà hoàng
 Các con đều được tước vương, tước hầu

Lấy kinh tế làm đầu trị quốc (1013)
 Định lệ ra luật nước rõ ràng
 Sáu tên sưu thuế đàng hoàng
 Năm lần giảm thuế nước càng phồn vinh (1017)

Nơi Phiên trấn (1020), tình hình không ổn
 Giặc xâm lăng khốn đốn dân binh
 Cắt quân chinh phạt tự mình
 Đánh cho mấy trận tan tành Cử Long

Vua một lòng tôn sùng đạo Phật
 Xuống chiếu truyền khuyến tập chép kinh
 Để lâu bát giác tôn vinh (1021)
 Đúc chuông, xây tháp, linh đình làm chay

Với Bắc triều vua sai thông hiếu
 Nhà Tống phong Giao Chỉ quận vương
 Năm lăm tuổi thọ hưởng dương (1028)
 Hiệu là Thái Tổ, Thọ Lăng táng ngài

Lý Công Uẩn, nhân thời mỡ vụn
 Vốn là người khí tượng đế vương
 Song ưa nghe việc dị thường
 Nên chi bị lụy đoạn trường mà thôi

LÝ THÁI TỔNG (1028 -1054)

Lý Phật Mã vâng lời di chiếu
 Đến cấm thành mới hiểu ra rằng
 Ba em mai phục thân quân
 Giết mình để đoạt ngai vàng về tay

Xác vua cha còn đây chưa liệm
 Sao ba em toan chiếm ngai vàng
 Đông Chinh, Thánh Dực, Võ Vương
 Rõ là cốt nhục tương tàn buồn thay

Cuộc chính biến, ba tay vương tử
 Khiến triều đình phải xử cho nghiêm
 Có quan Phụng Hiếu điện tiền
 Rút gươm thẳng đến chém liền Võ Vương

Lý Phật Mã trong cơn bối rối
 Lên ngôi vua hiệu đổi Thiên Thành
 Tôn cha, Thái Tổ thần danh
 Quốc tang bố cáo trong thành, ngoài biên

Vua tha cho bọn em dấy loạn
 Lấy tình người đổi oán bằng ân
 Đem tiền, gạo phát cho dân
 Gọi là bố thí ngay lần lên ngôi

Vua lại sai đặt ra thứ bậc
 Để trao quyền cho thật phân minh
 Lựa người tài giỏi nghề binh
 Phong làm Thượng Tướng giữ gìn quốc gia

Vua lập ra bảy bà hoàng hậu
 Là một điều nhiên hậu không ai
 Sách phong thái tử truyền ngai
 Nhật Tôn hoàng tử được ngài ban cho

Là một người nhân từ sáng suốt
 Lại hiểu thông thao lược kinh luân
 Sáu nghề lễ nhạc luật âm
 Ngự văn, thư số cũng trang anh tài

Suốt một đời trên ngai hoàng đế
 Bước trường chinh tế thế đông, tây
 Ở ngôi hăm bảy năm đầy
 Tám lần chinh phạt dạn dày phong sương

Đánh Trệ Nguyên chặn đường Tồn Phúc (1033)
 Phạt Chiêm Thành qui phục nhân tâm (1039)
 Dải dầu chín tháng hành quân

Chém đầu Sạ Đẩu, giết gần vạn binh (1044)

Vua xuống chiếu soạn thành bộ Luật
 Ghi rõ ràng cho thật phân minh
 Chia ra môn loại rành rành
 Đây là dân luật, luật hình, luật quân

Bộ Hình Thư được dân mong muốn (1042)
 Bởi vì là thích ứng mọi nơi
 Luật nghiêm lại hợp tình người
 Công bằng đúng lẽ thuận trời, an dân

Tội gian dân, tội đồ, hối lộ
 Soạn thành văn lý số rõ ràng
 Những ai làm việc lâu năm
 Mà không có lỗi được thăng chức liền

Vua lại sai đóng thuyền cỡ lớn
 Hạ thủy đầu chiến hạm Vạn An (1034)
 Vinh Xuân, rồi chiếc Nhật Quang (1037)
 Thủy quân cũng đóng vài trăm tiểu thuyền
 (1043)

Vua hạ lệnh đào kênh Đăn Nãi (1029)
 Rồi lại sai vét đãi Lãm Kênh (1050)
 Đặt mốc, cắm biển đề tên
 Chỉ đường, hướng lối kẻ bên vệ đường